

Số: 25/2025/QĐST - HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 04 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2025/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 01 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị L**, sinh năm 1990

HKTT: Khu 3, xã T, huyện T, tỉnh P.

Chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh H.

Bị đơn: Anh **Trần Tuấn A**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 3, xã T, huyện T, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Vũ Thị L** và anh **Trần Tuấn A**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị **Vũ Thị L** và anh **Trần Tuấn A** có 03 con chung là cháu **Trần Gia H**, sinh ngày 18/4/2010, cháu **Trần Gia B**, sinh ngày 05/7/2014 và cháu **Trần Gia H**, sinh ngày 15/7/2024.

Anh chị tự nguyện thỏa thuận: Giao cháu **Trần Gia H** và cháu **Trần Gia B** cho anh **Trần Tuấn A** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu **H** và cháu **B** thành niên; Giao cháu **Trần Gia H** cho chị **Vũ Thị L** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chấm dứt

quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu H thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị Vũ Thị L và anh Trần Tuấn A tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Chị Vũ Thị L nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số 0003979 ngày 15/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả chị Vũ Thị L số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- UBND xã T (nơi đkkh);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hương Thủy